



013/2024/BCT/KNTP

3766/TTTTV-KHCN

019/2023/BYT-KNTP



Số: 07648/KQPT/2026/CS2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Số: 01160926/CS2

Trang: 1/2

- Tên mẫu: Nước thải.
- Số lượng mẫu: 1,5 lít
- Mô tả mẫu: Mẫu do Phòng phân tích thử nghiệm đi lấy mẫu. Cơ sở được lấy mẫu: Công ty TNHH Liên Doanh Nghi Phong lô CN4, KCN Trần Quốc Toản, Phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp. Vị trí lấy mẫu: Tại vị trí xả thải đầu ra của HTXL nước thải. X: 1161330 Y: 562382
- Số biên bản lấy mẫu: 909/LMHT
- Thời gian lưu mẫu: ☐ Không - ☒ Lưu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả
- Ngày nhận mẫu: 07/09/2026
- Ngày trả kết quả: 21/09/2026
- Thời gian thử nghiệm: 07/09/2026 đến ngày: 21/09/2026
- Khách hàng: **CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT MÔI TRƯỜNG ĐỒNG THÁP**
- Địa chỉ: Số 127 - ấp Tân Hòa Đông - Xã Mỹ An Hưng - Tỉnh Đồng Tháp
- Kết quả thử nghiệm: **Xem trang sau.**

- Thông tin về mẫu thử được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Phiếu kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- Không được sao chép Phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ.

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 09 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Thoại

Số: 01160926/CS2



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
1	Nhu cầu oxy sinh hóa-BOD ₅ ^δ	SMEWW 5210B:2023	mg/L	8,20
2	Nitơ tổng ^δ	TCVN 6638 : 2000	mg/L	KPH (LOD=1)
3	Photpho tổng số (t/t P) ^δ	TCVN 6202 : 2008	mg/L	1,04
4	Clo dư ^δ	TCVN 6225-3:2011	mg/L	KPH (LOD=0,3)
5	Dầu mỡ khoáng ^δ	SMEWW 5520B&F:2023	mg/L	KPH (LOD=1,40)
6	Coliform tổng số ^δ	SMEWW 9221B:2023	MPN/100mL	1,3 x 10 ³

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện, LOD: Giới hạn phát hiện. LOQ: Giới hạn định lượng
- (*): Chỉ tiêu được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017
- (δ): Chỉ tiêu chứng nhận Vimcerts

TRƯỞNG PHÒNG

Võ Thị Bích Trân





013/2024/BCT/KNTTP

3766/TTTTV-KHCN

019/2023/BYT-KNTTP



Số: 07702/KQPT/2026/CS2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 00790926/CS2

Trang: 1/2

- Tên mẫu: Khí thải
- Số lượng: 01
- Mô tả mẫu: Mẫu do nhà thầu phụ lấy mẫu tại Công ty TNHH Liên Doanh Nghi Phong. Địa chỉ: Lô CN4, KCN Trần Quốc Toản, Phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp. Vị trí lấy mẫu: Ống phát thải chung của nguồn thải số 01 và 02. Tọa độ: X: 1161391 Y: 561945
- Số biên bản lấy mẫu: NA260907-05
- Thời gian lưu mẫu: ☒ Không ☐ Lưu: 0 ngày kể từ ngày trả kết quả
- Ngày nhận mẫu: 07/09/2026
- Ngày trả kết quả: 22/09/2026
- Thời gian thử nghiệm: 07/09/2026 đến ngày: 22/09/2026
- Khách hàng: **CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT MÔI TRƯỜNG ĐỒNG THÁP**
- Địa chỉ: Số 127 - ấp Tân Hòa Đông - Xã Mỹ An Hưng - Tỉnh Đồng Tháp
- Kết quả thử nghiệm: **Xem trang sau.**

- Thông tin về mẫu thử được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Phiếu kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- Không được sao chép Phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ.

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 09 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Thoại

Số: 00790926/CS2



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị tính	Kết quả
1	Lưu lượng**	US EPA 02	m ³ /h	540
2	Metyl cyclohexan**	CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (LOD=0,01)

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện, LOD: Giới hạn phát hiện, LOQ: Giới hạn định lượng
- (**): Chỉ tiêu nhà thầu phụ thực hiện

TRƯỞNG PHÒNG

Võ Thị Bích Trân

